



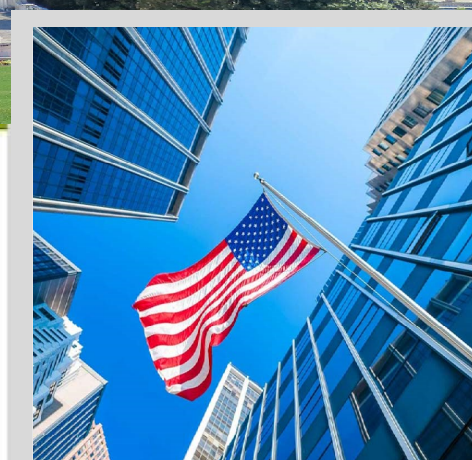
BẢN TIN

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần



- ◆ Hoa Kỳ ban hành kết luận sơ bộ vụ việc điều tra chống bán phá giá sản phẩm gỗ dán và gỗ trang trí nhập khẩu từ Việt Nam



- ◆ Liên minh Châu Âu (EU) nhận hồ sơ điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm ống đồng xuất khẩu của Việt Nam



NỘI DUNG CHÍNH

TIN TRONG NƯỚC

- ◆ Thông báo tiếp nhận hồ sơ đề nghị miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại tháng 3 năm 2026 **3**
- ◆ Hoa Kỳ ban hành kết luận sơ bộ vụ việc điều tra chống bán phá giá sản phẩm gỗ dán và gỗ trang trí nhập khẩu từ Việt Nam **4**
- ◆ Liên minh Châu Âu (EU) nhận hồ sơ điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm ống đồng xuất khẩu của Việt Nam **7**

TIN NƯỚC NGOÀI

- ◆ Trung Quốc áp thuế chống bán phá giá 5,9% đối với hạt cải dầu Ca-na-đa **8**
- ◆ Liên minh Kinh tế Á Âu gia hạn thuế chống bán phá giá đối với ống thép dẫn dầu của Trung Quốc đến cuối năm 2026 **9**
- ◆ EU gia hạn thuế chống bán phá giá đối với bánh xe thép của Trung Quốc **10**
- ◆ Ấn Độ khởi xướng điều tra chống trợ cấp đối với nhựa PVC từ Trung Quốc **11**
- ◆ Mê-hi-cô khởi xướng rà soát hoàng hôn đối với biện pháp chống bán phá giá sản phẩm dây cáp thép có xuất xứ từ Trung Quốc, Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha **12**
- ◆ Pa-ki-xtan ban hành kết luận cuối cùng vụ việc điều tra chống lẩn tránh đối với thép cuộn/tám cán nguội nhập khẩu từ Trung Quốc **13**

THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ◆ Tình hình xuất khẩu mặt hàng thép hình cán nóng vào thị trường Úc **14**

Thông báo tiếp nhận hồ sơ đề nghị miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại tháng 3 năm 2026

Căn cứ quy định tại Điều 12, Điều 13 và Điều 17 Thông tư số 26/2025/TT-BCT ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại (Thông tư số 26/2025/TT-BCT), ngày 02 tháng 3 năm 2026, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) ban hành Thông báo số 15/TB-PVTM về việc tiếp nhận hồ sơ đề nghị miễn trừ cho thời kỳ năm 2026 của các doanh nghiệp đáp ứng các điều kiện được miễn trừ áp dụng biện pháp PVTM trong các vụ việc cụ thể được nêu trong phụ lục kèm theo. Hồ sơ đề nghị miễn trừ bao gồm các tài liệu được quy định tại Điều 16 và Phụ lục II Thông tư số 26/2025/TT-BCT.



Lưu ý: Trong trường hợp doanh nghiệp đã được cấp miễn trừ cho năm 2026 sắp sử dụng hết khối lượng miễn trừ được cấp, doanh nghiệp có thể nộp Hồ sơ bổ sung miễn trừ theo quy định tại khoản 4 Điều 17 Thông tư số 26/2025/TT-BCT tại bất cứ thời điểm nào trong năm 2026.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 17 và Điều 18 Thông tư số 26/2025/TT-BCT, Cục PVTM đề nghị các doanh nghiệp gửi **Hồ sơ đề nghị miễn trừ cho thời kỳ năm 2026** trong thời hạn quy định qua cổng dịch vụ công trực tuyến <https://dichvucong.moit.gov.vn>, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện theo địa chỉ sau:

Cục Phòng vệ thương mại - Bộ Công Thương

Địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (+84-24) 7303 7898

Hoa Kỳ ban hành kết luận sơ bộ vụ việc điều tra chống bán phá giá sản phẩm gỗ dán và gỗ trang trí nhập khẩu từ Việt Nam

Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) – Bộ Công Thương nhận được thông tin về việc Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) ban hành kết luận sơ bộ vụ việc điều tra chống bán phá giá (CBPG) với sản phẩm gỗ dán và gỗ trang trí nhập khẩu từ Việt Nam. Thông tin vụ việc cụ thể như sau:

1. Thông tin chung

- *Nguyên đơn:* Hiệp hội thương mại công bằng với gỗ dán cứng Hoa Kỳ.
- *Sản phẩm bị điều tra:* Gỗ dán cứng và trang trí, chủ yếu thuộc nhóm mã HS 4412 và 9403.
- *Các nước bị điều tra:* Trung Quốc, In-đô-nê-xi-a và Việt Nam. Cả ba nước này đều bị điều tra kép CBPG/chống trợ cấp (CTC).
- *Số liệu xuất khẩu:* Theo số liệu do Nguyên đơn viện dẫn từ nguồn của Ủy ban thương mại quốc tế Hoa Kỳ (ITC), trong giai đoạn 2022-2024, Việt Nam xuất khẩu lần lượt khoảng 401 triệu USD, 186 triệu USD và 244 triệu USD sản phẩm bị điều tra sang Hoa Kỳ,

đứng vị trí thứ 2 trong 3 nước bị điều tra, sau In-đô-nê-xi-a.

- *Doanh nghiệp xuất khẩu bị cáo buộc bán phá giá và được trợ cấp:* Nguyên đơn nêu tên gần 100 công ty của Việt Nam.

- Thời kỳ điều tra: 01/10/2024-31/3/2025.

2. Nội dung kết luận sơ bộ

Theo Kết luận sơ bộ vừa ban hành, mức thuế CBPG sơ bộ (sau khi đã bù trừ đi phần thuế trợ cấp xuất khẩu theo quy định của Hoa Kỳ) như sau:

- *Các Công ty bị đơn bắt buộc: Mức thuế CBPG là 191,85% - 194,80%.*

- *50 Công ty được hưởng thuế suất riêng rẽ: 193,32%.*

- *Thuế suất toàn quốc: 193,32% (bằng với mức thuế suất riêng rẽ).*

Mức thuế này cao hơn mức áp dụng đối với Trung Quốc (185,96%) và cao hơn đáng kể so với Indonesia (38,27%) – hai nước cùng bị điều tra trong vụ việc này.



Nguyên nhân dẫn đến mức thuế này do DOC lựa chọn quốc gia thay thế là Indonesia theo đề xuất của Nguyên đơn (phía bị đơn đề xuất lựa chọn quốc gia thay thế là Philippines). Ngoài ra, DOC áp dụng dữ liệu bất lợi sẵn có (AFA) toàn bộ hoặc một phần đối với các bị đơn.

Trong quá trình điều tra, nguyên đơn cáo buộc rằng đã có sự gia tăng nhập khẩu với khối lượng lớn đối với sản phẩm gỗ dán cứng và trang trí từ Việt Nam trong một khoảng thời gian tương đối ngắn kể từ khi đơn kiện được nộp, và đã cung cấp dữ liệu nhập khẩu theo tháng để so sánh giai đoạn cơ sở từ tháng 3 đến tháng 5 năm 2025 với giai

đoạn so sánh từ tháng 6 đến tháng 8 năm 2025. DOC đã so sánh khối lượng hàng hóa bị điều tra do công ty bị đơn xuất khẩu sang Hoa Kỳ trong giai đoạn từ tháng 11 năm 2024 đến tháng 5 năm 2025 (giai đoạn so sánh) với khối lượng hàng hóa bị điều tra của hai công ty này xuất khẩu sang Hoa Kỳ trong giai đoạn từ tháng 6 đến tháng 12 năm 2025 (giai đoạn cơ sở). Căn cứ vào phân tích dữ liệu, DOC xác định rằng không có sự gia tăng ồ ạt về nhập khẩu trong giai đoạn so sánh, do lượng nhập khẩu không tăng từ 15% trở lên so với lượng nhập khẩu trong giai đoạn cơ sở. Vì vậy, DOC sơ bộ kết luận rằng không có hiện tượng nhập khẩu ồ ạt đối

với hàng hóa bị điều tra của 02 công ty bị đơn bắt buộc trong một khoảng thời gian tương đối ngắn và không áp thuế hồi tố.

3. Quy trình, thủ tục tiếp theo và khuyến nghị

Các nhà nhập khẩu Hoa Kỳ sẽ phải thực hiện nộp tiền đặt cọc thuế ngay khi phán quyết sơ bộ được đăng trên Công báo Liên bang (dự kiến trong vài ngày tới).

Ngoài ra, DOC cũng cho phép các bên nộp bình luận và phản biện dưới dạng case brief và rebuttal brief đối với các thông tin trong vụ việc. Thời hạn để nộp case brief trong vòng 07 ngày kể từ ngày báo cáo thẩm tra của DOC được ban hành và đối với rebuttal brief là 05 ngày sau đó. DOC cũng cho phép các bên gửi bình luận đối với phạm vi sản phẩm trong Kết luận sơ bộ.

- Tiếp đó, trong trường hợp có đề nghị tổ chức Phiên điều trần, các bên phải nộp đề nghị bằng văn bản trong vòng 30 ngày kể từ ngày đăng công báo kết luận sơ bộ.

Bên cạnh đó, theo quy trình điều tra, sau khi có kết luận sơ bộ, DOC sẽ tiến hành thẩm tra tại chỗ doanh nghiệp Việt Nam để xác minh thông tin cung cấp.

Dự kiến, Kết luận cuối cùng được ban hành sau 135 ngày kể từ ngày đăng công báo kết luận sơ bộ.

Nhằm đạt được kết quả tích cực trong kết luận cuối cùng, Cục PVTM khuyến nghị các doanh nghiệp liên quan theo sát diễn biến của vụ việc và tiếp tục hợp tác đầy đủ với DOC do DOC vẫn có thể thay đổi mức thuế tại kết luận cuối cùng.

Thông tin chi tiết liên hệ:

Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương,

Địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Hà Nội,

Email: thona@moit.gov.vn, ngocny@moit.gov.vn.

Liên minh Châu Âu (EU) nhận hồ sơ điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm ống đồng xuất khẩu của Việt Nam

Ngày 02 tháng 3 năm 2025, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) – Bộ Công Thương nhận được thông tin từ Thương vụ Việt Nam tại Bỉ về việc Ủy ban Châu Âu (EC) đã nhận được hồ sơ đầy đủ hợp lệ yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm ống đồng nhập khẩu từ Việt Nam. Trong trường hợp khởi xướng điều tra vụ việc, EC sẽ gửi cho các bên liên quan các tài liệu gồm



Đơn yêu cầu, Quyết định khởi xướng điều tra và Bản câu hỏi điều tra. Hiện nay, phía cơ quan điều tra đang thu thập thông tin danh sách các doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu ống đồng sang Châu Âu.

Cục PVTM khuyến nghị doanh nghiệp xuất khẩu sản phẩm bị yêu cầu điều tra gửi thông tin doanh nghiệp (Tên doanh nghiệp, địa chỉ, thư điện tử, đầu mối liên hệ, lượng và giá trị (USD) xuất khẩu ống đồng sang EU năm 2023, 2024 và 2025) tới Cục PVTM để Cục phối hợp cung cấp thông tin cho phía EC đồng thời hướng dẫn doanh nghiệp theo dõi vụ việc và xây dựng phương án ứng phó phù hợp.

Thông tin chi tiết liên hệ:

Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương, 54 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Hà Nội.

Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Việt Hà (098.969.7468).

Email: hanv@moit.gov.vn; ngocny@moit.gov.vn.

Trung Quốc áp thuế chống bán phá giá 5,9% đối với hạt cải dầu Ca-na-đa

Ngày 28/2/2026, Trung Quốc công bố kết luận cuối cùng trong vụ việc điều tra chống bán phá giá kéo dài 17 tháng đối với hạt cải dầu nhập khẩu từ Ca-na-đa. Theo đó, mức thuế chống bán phá giá được điều chỉnh giảm đáng kể so với quyết định sơ bộ trước đó. Động thái này diễn ra trong bối cảnh quan hệ giữa Trung Quốc và Ca-na-đa bắt đầu có những chuyển biến tích cực.

Thông báo được đưa ra chỉ một ngày sau khi Trung Quốc cho biết sẽ tạm dừng áp dụng một số biện pháp thuế quan đối với nông sản Ca-na-đa, các biện pháp được triển khai trong giai đoạn căng thẳng thương mại giữa hai nước.

Theo Bộ Thương mại Trung Quốc, mức thuế chống bán phá giá được áp dụng mức 5,9%, thay cho mức thuế sơ bộ 75,8% được áp dụng từ tháng 8/2025. Mức thuế mới sẽ có hiệu lực từ ngày 1/3/2026 và được áp dụng trong thời hạn 5 năm theo quy định về phòng vệ thương mại.

Vụ việc được khởi xướng nhằm xác định liệu hạt cải dầu Ca-na-đa xuất khẩu sang Trung Quốc có bị bán với giá thấp hơn giá trị thông thường, gây thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất nội địa hay không. Việc điều chỉnh mức thuế trong kết luận cuối cùng cho thấy cơ quan điều tra đã rà soát, tính toán lại biên độ phá giá sau quá trình thẩm tra, xác minh thông tin và xem xét ý kiến các bên liên quan theo quy trình pháp lý.

Hạt cải dầu là một trong những mặt hàng nông sản xuất khẩu chủ lực của Ca-na-đa. Việc điều chỉnh giảm thuế chống bán phá giá được kỳ vọng sẽ góp phần ổn định thương mại nông sản giữa hai nước, đồng thời tạo nền tảng thuận lợi hơn cho hợp tác kinh tế và thương mại song phương giữa hai nước trong thời gian tới.

Tổng hợp từ: <https://www.reuters.com>

Liên minh Kinh tế Á Âu gia hạn thuế chống bán phá giá đối với ống thép dẫn dầu của Trung Quốc đến cuối năm 2026

Ủy ban Kinh tế Á – Âu (EEC) thông báo gia hạn biện pháp thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm ống thép dẫn dầu (OCTG) nhập khẩu từ Trung Quốc đến hết ngày 21/12/2026. Như vậy, biện pháp chống bán phá giá sẽ tiếp tục được gia hạn thay vì chấm dứt vào ngày 26/4/2026 theo kế hoạch ban đầu.



Theo EEC, việc gia hạn nhằm bảo đảm đủ thời gian để Cục Bảo vệ Thị trường Nội khối hoàn tất cuộc điều tra rà soát được khởi xướng ngày 22/12/2025. Cuộc điều tra rà soát này nhằm xem xét liệu việc chấm dứt biện pháp có dẫn tới khả năng tiếp diễn hoặc tái diễn hành vi bán phá giá, qua đó có gây thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất nội địa hay không.

Hiện mức thuế chống bán phá giá áp dụng đối với OCTG của Trung Quốc dao động từ 12,23% đến 31% trị giá hải quan, tùy theo từng nhà sản xuất/xuất khẩu cụ thể.

Việc duy trì biện pháp trong thời gian tiến hành rà soát giúp bảo đảm cơ chế bảo vệ thị trường nội địa của Liên minh Kinh tế Á – Âu, đồng thời tạo cơ sở pháp lý để cơ quan điều tra quyết định tiếp tục duy trì, điều chỉnh hoặc chấm dứt biện pháp sau khi kết thúc quá trình rà soát.

Sản phẩm thuộc phạm vi áp dụng là ống thép liền mạch sử dụng trong hoạt động khoan và khai thác giếng dầu, khí – nhóm sản phẩm có vai trò quan trọng đối với ngành năng lượng.

Tổng hợp từ: yieh.com

EU gia hạn thuế chống bán phá giá đối với bánh xe thép của Trung Quốc

Ngày 26/2/2026, Ủy ban châu Âu ban hành kết luận cuối cùng trong cuộc điều tra rà soát hoàng hôn lần thứ nhất đối với biện pháp chống bán phá giá áp dụng đối với sản phẩm bánh xe thép nhập khẩu từ Trung Quốc. Kết quả điều tra rà soát cho thấy nếu chấm dứt các biện pháp đang áp dụng, hành vi bán phá giá có khả năng tiếp tục gây thiệt hại đáng kể đối với ngành sản xuất của Liên minh châu Âu (EU). Trên cơ sở đó, EU quyết định gia hạn thuế chống bán phá giá đối với mặt hàng này.

Sản phẩm thuộc phạm vi áp dụng được phân loại theo các mã CN ex 8708 70 10, ex 8708 70 99 và ex 8716 90 90

Cụ thể, EU tiếp tục áp dụng thuế chống bán phá giá ở mức 50,3% đối với Xingmin Intelligent Transportation Systems Co., Ltd., Tangshan Xingmin Wheels Co., Ltd., Xianning Xingmin Wheels Co., Ltd. và các doanh nghiệp hợp tác khác trong quá trình điều tra. Các doanh nghiệp còn lại của Trung Quốc chịu mức thuế 66,4%.

Theo thông tin từ cơ quan điều tra, thời kỳ điều tra rà soát về hành vi bán phá giá từ ngày 1/1/2024 đến ngày 31/12/2024, thời kỳ điều tra thiệt hại của ngành sản xuất EU được xem xét từ ngày 1/1/2021 đến hết năm 2024. Biện pháp gia hạn sẽ có hiệu lực kể từ ngày tiếp theo sau khi quyết định được công bố chính thức.

Tổng hợp từ yieh.com



Ấn Độ khởi xướng điều tra chống trợ cấp đối với nhựa PVC từ Trung Quốc



An Độ đã chính thức khởi xướng điều tra áp dụng biện pháp chống trợ cấp đối với sản phẩm nhựa PVC có xuất xứ từ Trung Quốc, sau khi nhận được đơn yêu cầu điều tra từ các doanh nghiệp sản xuất trong nước.

Cuộc điều tra do Tổng vụ Phòng vệ Thương mại Ấn Độ (DGTR) tiến hành trên cơ sở hồ sơ yêu cầu từ Chemplast Cuddalore Vinyls, DCM Shriram và DCW Ltd.

Theo đơn yêu cầu điều tra, các doanh nghiệp này cáo buộc Chính phủ Trung Quốc đang trợ cấp cho các nhà sản xuất bột nhựa PVC, qua đó giúp sản phẩm xuất khẩu sang Ấn Độ với giá thấp, gây thiệt hại đến ngành sản xuất nội địa.

Bột nhựa PVC là nguyên liệu đầu vào quan trọng, được sử dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực như sản xuất ống nhựa, chai nhựa và cáp điện.

Trong cuộc điều tra chống trợ cấp, cơ quan điều tra sẽ đánh giá liệu các chương trình trợ cấp bị cáo buộc có tồn tại và mang lại lợi ích cho doanh nghiệp xuất khẩu hay không, đồng thời đánh giá mức độ thiệt hại đối với ngành sản xuất trong nước trước khi đưa ra kết luận về việc áp dụng thuế chống trợ cấp.

Tổng hợp từ ptinews.com

Mê-hi-cô khởi xướng rà soát hoàng hôn đối với biện pháp chống bán phá giá sản phẩm dây cáp thép có xuất xứ từ Trung Quốc, Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha

Ngày 26/02/2026, Bộ Kinh tế Mê-hi-cô ban hành quyết định khởi xướng rà soát hoàng hôn lần thứ hai đối với lệnh áp thuế chống bán phá giá sản phẩm dây cáp thép có xuất xứ từ Trung Quốc, Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha.

Các sản phẩm thuộc đối tượng điều tra được phân loại theo mã HS: 7217.10.02, 7312.10.01, 7312.10.05, 7312.10.07, 7312.10.08 và 7312.10.99. Thời hạn điều tra bán phá giá áp dụng từ ngày 01/01/2025 đến 31/12/2025, và thời hạn điều tra thiệt hại đối với ngành sản xuất nội địa từ ngày 01/01/2021 đến 31/12/2025. Trong suốt quá trình tiến hành rà soát, các biện pháp chống bán phá giá hiện hành vẫn tiếp tục có hiệu lực theo quy định của pháp luật.

Thời hạn đăng ký bên liên quan là 28 ngày làm việc kể từ ngày tiếp theo sau khi Bộ Kinh tế Mê-hi-cô đăng thông báo (kể từ ngày 27/02/2026), đồng thời nộp bản trả lời câu hỏi điều tra rà soát hoàng hôn biện pháp chống bán phá giá dành cho các nhà xuất khẩu và các tài liệu, chứng cứ liên quan theo quy định.

Trước đó, ngày 16/02/2015, Mê-hi-cô đã khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm dây cáp thép có xuất xứ từ Trung Quốc, Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha. Ngày 26/02/2016, Mê-hi-cô ban hành kết luận cuối cùng, quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá với mức thuế áp thuế chính thức tương ứng là 1,02 USD/kg đối với Trung Quốc; 0,13 USD/kg đối với Tây Ban Nha; và 0,40 USD/kg đối với Bồ Đào Nha.

Ngày 25/02/2021, Mê-hi-cô khởi xướng rà soát hoàng hôn lần thứ nhất đối với vụ việc. Ngày 12/08/2022, cơ quan điều tra Mê-hi-cô ban hành kết luận cuối cùng trong vụ việc rà soát hoàng hôn lần thứ nhất, quyết định duy trì biện pháp chống bán phá giá đã được áp dụng theo kết luận ngày 26/02/2016, với hiệu lực kể từ ngày 27/02/2021 và thời hạn áp dụng là 05 năm.

Pa-ki-xtan ban hành kết luận cuối cùng vụ việc điều tra chống lẩn tránh đối với thép cuộn/tấm cán nguội nhập khẩu từ Trung Quốc

Ủy ban thuế quan quốc gia Pa-ki-xtan đã ban hành kết luận cuối cùng trong vụ điều tra chống lẩn tránh biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép cuộn/tấm cán nguội có xuất xứ từ Trung Quốc. Kết luận điều tra cho thấy các nhà xuất khẩu Trung Quốc đã thực hiện hành vi lẩn tránh thuế chống bán phá giá bằng cách điều chỉnh chiều rộng thép dẹt cán nguội lên trên 1,250 mm để lẩn tránh các biện pháp chống bán phá giá hiện hạn đối với sản phẩm thép dẹt cán nguội có chiều rộng không quá 1,250 mm

Theo đó, mức thuế chống bán phá giá 19,04% được tiếp tục áp dụng đối với các sản phẩm thép hợp kim và thép không hợp kim cán phẳng có độ dày từ 0,15 mm đến 3,00 mm và chiều rộng trên 1,250 mm. Tuy nhiên, quyết định này quy định một số trường hợp được miễn trừ bao gồm: Thép cuộn/tấm cán nguội sử dụng làm vỏ ngoài ô tô bốn bánh; Thép tấm đen (tôn đen) cán nguội để tráng thiếc, các nguyên vật liệu được sử dụng để xuất khẩu trường hợp đặc biệt hoặc các dự án viện trợ nước ngoài theo Đạo luật Hải quan năm 1969.

Quyết định có hiệu lực thi hành ngay và được áp dụng trong cùng thời hạn với biện pháp chống bán phá giá đang được duy trì theo kết quả rà soát hoàng hôn lần thứ hai. Cuộc điều tra được khởi xướng vào tháng 5 năm 2025, dữ liệu thương mại được xem xét trong giai đoạn từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2024 nhằm đánh giá các hành vi lẩn tránh có làm suy giảm hoặc vô hiệu hóa hiệu quả khắc phục của biện pháp chống bán phá giá hiện hành hay không.

Các sản phẩm thuộc phạm vi điều tra có mã HS: 7209.1510; 7209.1590; 7209.1610; 7209.1690; 7209.1710; 7209.1790; 7209.1810; 7209.1899; 7209.2510; 7209.2590; 7209.2610; 7209.2690; 7209.2710; 7209.2790; 7209.2810 và 7209.2890.

Tổng hợp từ: yieh.com

Tình hình xuất khẩu mặt hàng thép hình cán nóng vào thị trường Úc

1. Mô tả mặt hàng thép hình cán nóng

Thép hình cán nóng (Hot rolled structural steel section) là sản phẩm thép được sản xuất bằng phương pháp cán ở nhiệt độ cao, thường trên 1.000 độ C – mức nhiệt vượt quá nhiệt độ tái kết tinh của thép, giúp phôi thép trở nên mềm dẻo và dễ dàng tạo hình. Trong quá trình này, phôi thép được nung nóng trong lò nung đến nhiệt độ yêu cầu, sau đó được đưa qua hệ thống trục cán nhiều lần để nén, kéo dài và định hình theo các tiết diện hình học mong muốn như chữ I, H, U, L, T hoặc các dạng hình đặc biệt khác. Khi hoàn tất quá trình cán, thép được làm nguội trong môi trường không khí, tạo nên bề mặt thô ráp, có màu xanh lam sẫm hoặc xám đen do sự oxy hóa tự nhiên – đây là một đặc điểm nhận dạng rõ ràng của thép cán nóng. Do không trải qua quá trình xử lý bề mặt sau cán như thép cán nguội, thép cán nóng thường có sai số kích thước lớn hơn, bề mặt kém nhẵn và không thích hợp cho các ứng dụng yêu cầu độ chính xác cao về mặt thẩm

mỹ. Tuy nhiên, chính quy trình sản xuất đơn giản, năng suất cao và khả năng sản xuất các kích thước lớn đã giúp thép hình cán nóng trở thành vật liệu nền tảng trong nhiều ngành công nghiệp.

Về tính chất cơ lý, thép hình cán nóng có khả năng chịu lực tốt, độ bền kéo và độ cứng cao, thích hợp cho các ứng dụng chịu tải trọng lớn, va đập mạnh và làm việc trong điều kiện môi trường khắc nghiệt. Một ưu điểm đáng kể khác của thép cán nóng là chi phí sản xuất thấp hơn so với thép cán nguội, do không cần thêm các bước gia công tinh hay xử lý nhiệt sau cán. Chính vì vậy, thép hình cán nóng được sử dụng rộng rãi trong các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp như khung nhà thép tiền chế, dầm cầu, trụ cột, nhà xưởng, kho bãi, bến cảng, nhà máy điện,... Bên cạnh đó, loại thép này còn được ứng dụng trong lĩnh vực cơ khí chế tạo, đóng tàu, sản xuất container, kết cấu cầu đường, làm thiết bị vận chuyển và nhiều cấu kiện công nghiệp khác.

Trên thị trường hiện nay, thép hình cán nóng được sản xuất với nhiều tiêu chuẩn quốc tế như ASTM (Mỹ), JIS (Nhật Bản), EN (châu Âu) hoặc tiêu chuẩn TCVN (Việt Nam), đáp ứng yêu cầu đa dạng của các nhà thầu và kỹ sư thiết kế. Tùy vào mục đích sử dụng, thép hình có thể được cung cấp ở dạng đen (chưa mạ) hoặc đã qua xử lý bề mặt như mạ kẽm nhúng nóng để tăng khả năng chống ăn mòn. Trong bối cảnh phát triển công nghiệp hiện đại và xu hướng xây dựng bền vững, nhu cầu sử dụng thép hình cán nóng ngày càng tăng mạnh, đặc biệt tại các quốc gia đang phát triển, trong đó có Việt Nam. Với vai trò là vật liệu kết cấu chủ lực, thép hình cán nóng không chỉ góp phần quan trọng vào sự phát triển của ngành xây dựng và cơ khí mà còn phản ánh trình độ công nghiệp hóa của một quốc gia.

Quy trình sản xuất thép hình cán nóng

Quy trình sản xuất thép hình cán nóng là một chuỗi các công đoạn công nghệ liên tục, diễn ra ở nhiệt độ cao, nhằm biến đổi phôi thép thành các sản phẩm thép hình có tiết diện và kích thước mong muốn như chữ I, H, U, L, T,... với chất lượng cơ lý ổn định và phù

hợp cho các ứng dụng kết cấu chịu lực. Quá trình này bắt đầu từ khâu chuẩn bị nguyên liệu, trong đó nguyên liệu đầu vào chủ yếu là thép phế liệu hoặc quặng sắt, được đưa vào lò luyện (thường là lò hồ quang điện hoặc lò cao) để nung chảy và tinh luyện thành thép lỏng. Sau đó, thép lỏng được đúc thành các phôi bán thành phẩm dưới dạng phôi vuông (billet), phôi dẹt (slab) hoặc phôi bloom, tùy theo yêu cầu sản phẩm cuối cùng. Phôi này sau khi nguội sẽ được đưa vào kho lưu trữ chờ cán.

Bước tiếp theo là gia nhiệt phôi. Phôi thép được nung lại trong lò nung phôi ở nhiệt độ khoảng 1.100–1.250°C để đạt đến trạng thái dẻo thích hợp cho quá trình cán. Sau khi đạt được nhiệt độ cần thiết, phôi được đưa vào dây chuyền cán thô, nơi chúng trải qua nhiều trục cán có kích thước lớn để giảm dần tiết diện và định hình sơ bộ. Sau công đoạn cán thô, thép tiếp tục được đưa vào dây chuyền cán tinh – nơi sử dụng các trục cán có kích thước nhỏ và chính xác hơn để hoàn thiện hình dạng tiết diện theo tiêu chuẩn thiết kế. Tại giai đoạn này, các sản phẩm như thép hình chữ I, H, U, L được tạo thành với độ chính xác cao hơn về kích thước và hình dạng.

Sau khi cán xong, sản phẩm được cắt theo chiều dài tiêu chuẩn (thường từ 6 đến 12 mét) bằng máy cắt nóng hoặc cắt nguội. Tiếp theo là giai đoạn làm nguội tự nhiên trên băng tải hoặc giàn nguội, giúp thép đạt được cấu trúc kim loại ổn định. Một số nhà máy còn thực hiện các bước xử lý tiếp theo như làm sạch bề mặt, kiểm tra chất lượng sản phẩm bằng các thiết bị đo lường hiện đại (kiểm tra kích thước, khuyết tật bề mặt, tính cơ học), phân loại sản phẩm và đóng gói để đưa ra thị trường. Toàn bộ quy trình được kiểm soát nghiêm ngặt theo hệ thống quản lý chất lượng nhằm đảm bảo thép hình cán nóng đạt tiêu chuẩn kỹ thuật quốc tế như ASTM (Hoa Kỳ), JIS (Nhật Bản), EN (châu Âu), hoặc TCVN (Việt Nam).

Quy trình sản xuất thép hình cán nóng đòi hỏi sự đầu tư lớn về công nghệ, trang thiết bị và trình độ kỹ thuật, tuy nhiên mang lại hiệu quả cao trong sản xuất hàng loạt với chi phí thấp, đồng thời cung cấp các sản phẩm thép có khả năng chịu tải trọng lớn, phù hợp cho các ứng dụng trong xây dựng dân dụng, công nghiệp, cơ khí chế tạo, giao thông vận tải, và các ngành công nghiệp nặng khác.

Thị trường thép hình cán nóng của Úc và xu hướng

Thị trường thép hình cán nóng tại Úc, bao gồm các sản phẩm như dầm chữ H, dầm chữ I, thép chữ U, thép góc và các loại thép kết cấu khác, đóng vai trò quan trọng trong chuỗi cung ứng vật liệu cho các ngành xây dựng, cơ sở hạ tầng và chế tạo công nghiệp. Nhu cầu thép của Úc tương đối ổn định nhờ sự phát triển liên tục của các dự án xây dựng nhà ở, công trình thương mại, giao thông và khai khoáng. Tổng nhu cầu thép của Úc ước tính khoảng 8 triệu tấn mỗi năm, trong khi năng lực sản xuất trong nước chỉ đáp ứng được khoảng 5–5,5 triệu tấn, khiến thị trường phải phụ thuộc đáng kể vào nguồn thép nhập khẩu từ các quốc gia châu Á như Trung Quốc, Việt Nam, Hàn Quốc và Thái Lan. Trong cơ cấu tiêu thụ thép, lĩnh vực xây dựng và cơ sở hạ tầng chiếm tỷ trọng lớn nhất, khoảng một nửa tổng nhu cầu thép của quốc gia này, trong đó thép hình cán nóng được sử dụng phổ biến cho các kết cấu chịu lực của nhà xưởng, nhà cao tầng, cầu, hệ thống giao thông và các công trình công nghiệp.

Trong những năm gần đây, nhu cầu đối với thép hình cán nóng tại Úc tiếp tục gia tăng nhờ các chương trình đầu tư cơ sở hạ tầng quy mô lớn của chính phủ liên bang và các bang, bao gồm các dự án đường sắt đô thị, đường cao tốc, cảng biển, năng lượng và phát triển đô thị. Dự báo trong giai đoạn 2024–2029, các dự án xây dựng và cơ sở hạ tầng tại Úc sẽ tiêu thụ hàng chục triệu tấn thép kết cấu, tạo động lực quan trọng cho thị trường thép hình cán nóng. Tuy nhiên, do chi phí sản xuất trong nước cao, năng lực luyện kim hạn chế và quá trình tái cơ cấu ngành thép, nguồn cung trong nước không đủ đáp ứng nhu cầu, dẫn đến xu hướng gia tăng nhập khẩu thép kết cấu từ các thị trường bên ngoài. Lượng thép nhập khẩu vào Úc trong một số năm gần đây đã tăng đáng kể so với giai đoạn trước, đặc biệt đối với các sản phẩm thép hình tiêu chuẩn dùng trong xây dựng và công nghiệp.

Xu hướng phát triển của thị trường thép hình cán nóng tại Úc trong thời gian tới được dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng ổn định, gắn liền với nhu cầu đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển đô thị và chuyển dịch năng lượng. Các dự án quy mô lớn, bao gồm hệ thống giao

thông đô thị, cơ sở năng lượng tái tạo và chuẩn bị hạ tầng cho các sự kiện quốc tế lớn, sẽ tiếp tục thúc đẩy nhu cầu thép kết cấu trong trung và dài hạn. Đồng thời, thị trường cũng đang chịu tác động của xu hướng chuyển đổi sang sản xuất thép phát thải thấp, thúc đẩy việc phát triển các sản phẩm “thép xanh” và áp dụng các tiêu chuẩn môi trường nghiêm ngặt hơn. Bên cạnh cơ hội tăng trưởng, thị trường thép hình cán nóng của Úc cũng đối mặt với những thách thức như cạnh tranh từ thép nhập khẩu giá rẻ, biến động chi phí nguyên liệu và áp lực bảo vệ ngành sản xuất nội địa thông qua các biện pháp quản lý thương mại. Nhìn chung, trong bối cảnh nhu cầu xây dựng và cơ sở hạ tầng vẫn duy trì ở mức cao, thị trường thép hình cán nóng tại Úc được đánh giá sẽ tiếp tục có triển vọng phát triển ổn định, đồng thời ngày càng gắn với các yêu cầu về chất lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật và tính bền vững môi trường.

2. Tình hình nhập khẩu mặt hàng thép hình cán nóng từ các nguồn trên thế giới vào thị trường Úc

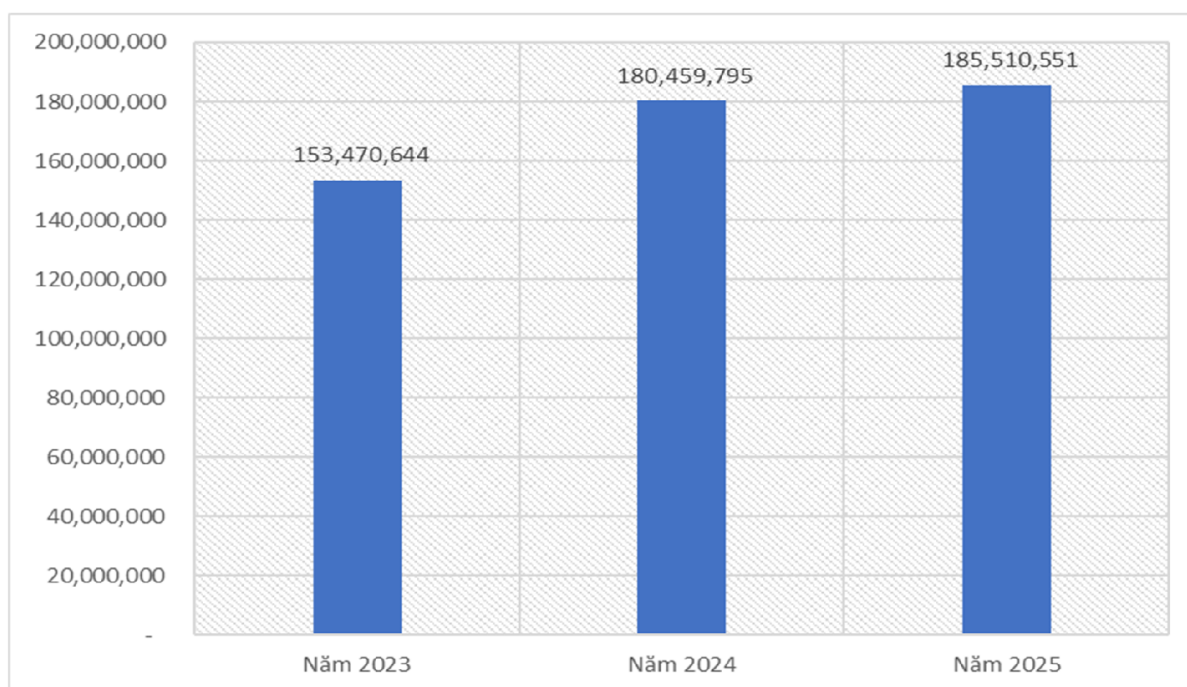
Năm 2023, tổng giá trị nhập khẩu thép hình cán nóng từ tất cả các thị trường

trên thế giới vào Úc đạt 153,5 triệu USD, trong đó Hàn Quốc là nhà cung cấp lớn nhất trong các nguồn xác định được xuất xứ, tiếp theo là các thị trường như Việt Nam, Thái Lan, Đài Loan (Trung Quốc) và Trung Quốc. Trong năm 2024, trị giá nhập khẩu mặt hàng này có sự gia tăng so với năm 2023, đạt 180,5 triệu USD. Trong năm 2025, trị giá nhập khẩu vào Úc tiếp tục tăng đạt 185,5 triệu USD.

Nhìn chung, trong giai đoạn 2023–2025, nhập khẩu thép hình cán nóng vào thị trường Úc có xu hướng tăng và ngày càng đa dạng về nguồn cung, trong đó khu vực châu Á đóng vai trò trung tâm trong chuỗi cung ứng. Sự gia tăng nhập khẩu phản ánh nhu cầu lớn của ngành xây dựng và cơ sở hạ tầng, đồng thời cho thấy sự phụ thuộc ngày càng rõ rệt của thị trường Úc vào nguồn thép kết cấu từ nước ngoài. Tuy nhiên, cùng với xu hướng này, các biện pháp phòng vệ thương mại của Úc cũng có xu hướng được tăng cường nhằm kiểm soát cạnh tranh từ thép nhập khẩu và bảo vệ ngành sản xuất thép nội địa

Tổng giá trị nhập khẩu thép hình cán nóng sang thị trường Úc từ 2023 đến 2025

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

Năm 2024, Việt Nam là quốc gia có trị giá xuất khẩu thép hình cán nóng lớn nhất sang thị trường Úc trong các nguồn xác định được xuất xứ, đạt 23,5 triệu USD, chiếm 13% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc. Thổ Nhĩ Kỳ xếp vị trí thứ hai với trị giá xuất khẩu đạt 16,6 triệu USD, chiếm 9,2% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc. Hàn Quốc xếp vị trí thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 13,6 triệu USD, chiếm 7,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc. Đài Loan (Trung Quốc) xếp vị trí thứ tư với trị giá xuất khẩu đạt 5 triệu USD, chiếm 2,8% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc. Trung Quốc và Đức lần lượt xếp vị trí thứ năm và thứ sáu với trị giá xuất khẩu đạt 4,4 triệu USD và 105,7 nghìn USD. Tổng trị giá xuất khẩu thép hình cán nóng của mười nguồn cung ứng xác định được xuất xứ sang thị trường Úc đạt 63,5 triệu USD, chiếm 35,2% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc. Tổng trị giá xuất khẩu thép hình cán nóng của các nguồn không xác định được xuất xứ sang thị trường Úc đạt 116,9 triệu USD, chiếm 64,8% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc.

Năm 2025, trị giá xuất khẩu thép hình cán nóng của Việt Nam sang thị trường Úc đạt 48,5 triệu USD, tăng 105,8% so với năm trước đó, tiếp tục giữ vị trí thứ nhất trong các nguồn cung thép hình cán nóng xác định được xuất xứ sang thị trường Úc. Hàn Quốc đứng hai với trị giá xuất khẩu đạt 15,2 triệu USD, chiếm 8,2% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc. Thái Lan xếp thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 11,2 triệu USD, chiếm 6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc. Trung Quốc xếp thứ tư trong số các nguồn cung ứng thép hình cán nóng xác định được xuất xứ sang thị trường Úc với trị giá xuất khẩu đạt 6,3 triệu USD, chiếm 3,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc. Đài Loan (Trung Quốc) và I-ta-li-a lần lượt đứng thứ năm và thứ sáu với trị giá xuất khẩu đạt 4,2 triệu USD và 276,9 nghìn USD. Tổng trị giá xuất khẩu thép hình cán nóng của mười nguồn cung ứng xác định được xuất xứ sang thị trường Úc đạt 86,1 triệu USD, chiếm 46,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc. Tổng trị giá xuất khẩu thép hình cán nóng của các nguồn không xác định được

xuất xứ sang thị trường Úc đạt 99,2 triệu USD, chiếm 53,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc.

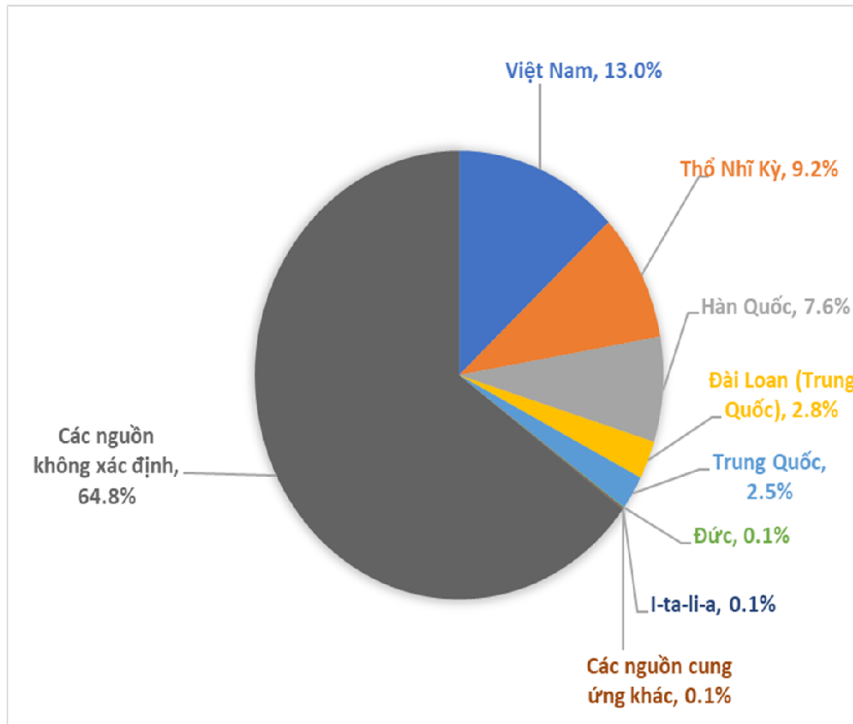
Các nguồn cung ứng vào thị trường Úc năm 2024 và 2025

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào Úc	Trị giá NK năm 2024	Trị giá NK năm 2025	2025 so với 2024	Tỷ trọng năm 2024	Tỷ trọng năm 2025
Việt Nam	23.545.786	48.460.086	105,8%	13,0%	26,1%
Hàn Quốc	13.649.635	15.152.508	11,0%	7,6%	8,2%
Thái Lan	16.569.894	11.222.703	-32,3%	9,2%	6,0%
Trung Quốc	4.436.171	6.344.974	43,0%	2,5%	3,4%
Đài Loan (Trung Quốc)	4.967.595	4.190.793	-15,6%	2,8%	2,3%
I-ta-li-a	102.796	276.946	169,4%	0,1%	0,1%
Thổ Nhĩ Kỳ	29.894	132.400	342,9%	0,0%	0,1%
Đức	105.722	118.390	12,0%	0,1%	0,1%
Thụy Sĩ	1.572	116.614	7319,8%	0,0%	0,1%
Cộng hòa Séc		71.506	N/A	0,0%	0,0%
Các nguồn không xác định	116.857.443	99.210.443	-15,1%	64,8%	53,5%

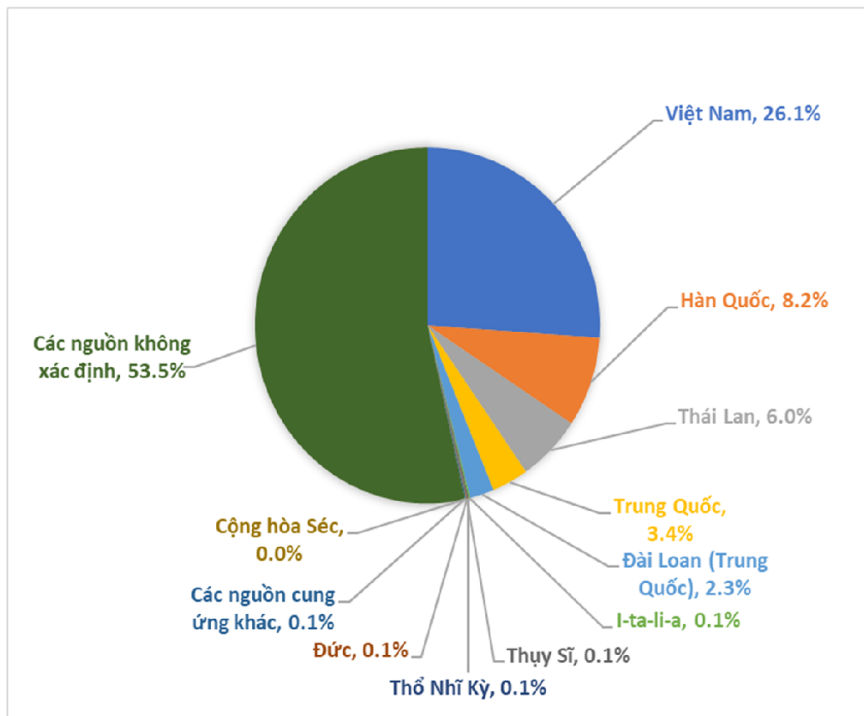
Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng nhập khẩu vào Úc năm 2024



Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng nhập khẩu vào Úc năm 2025



Nguồn: IHS Markit



2. Tình hình nhập khẩu thép hình cán nóng vào Úc từ Việt Nam

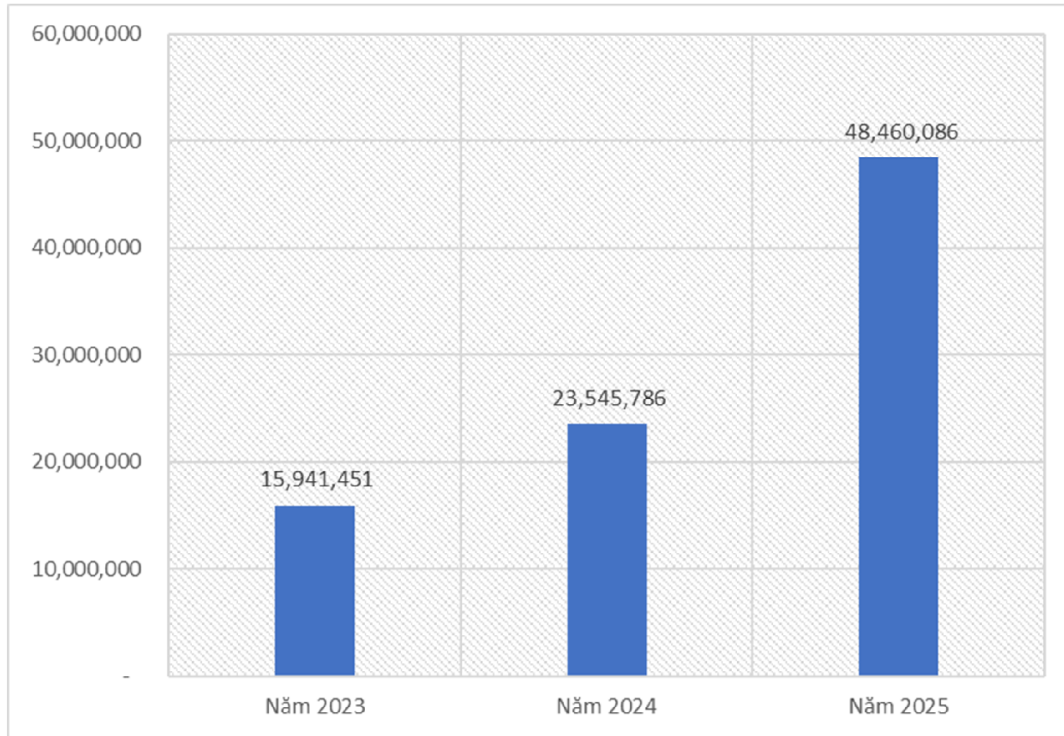
Theo số liệu của IHS Markit, năm 2023, trị giá xuất khẩu mặt hàng thép hình cán nóng của Việt Nam sang thị trường Úc đạt 15,9 triệu USD, chiếm 10,4% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc, Việt Nam xếp thứ hai trong số các nguồn cung xác định được xuất xứ của Úc. Năm 2024, trị giá xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam có sự gia tăng so với năm trước đó đạt 23,5 triệu USD, chiếm 13% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc, Việt Nam là nguồn cung cấp thép hình cán nóng lớn nhất sang thị trường Úc. Năm 2025, tổng kim ngạch xuất khẩu mặt hàng thép hình cán nóng của Việt Nam tiếp tục gia tăng đạt 48,5 triệu USD, chiếm 13,0% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của Úc, Việt Nam tiếp tục là nguồn cung cấp thép hình cán nóng lớn nhất sang thị trường Úc.

Nhìn chung, trong giai đoạn 2023–2025, Việt Nam tiếp tục duy trì vị thế là một trong những nguồn cung thép hình và thép kết cấu đáng kể cho thị trường Úc. Kim ngạch xuất khẩu các sản phẩm thép hình cán nóng và thép kết cấu của Việt Nam sang Úc nhìn chung ổn định, phản ánh nhu cầu cao của ngành xây dựng và cơ sở hạ tầng tại Úc cũng như năng lực sản xuất ngày càng cải thiện của ngành thép Việt Nam. Tuy nhiên, cùng với cơ hội mở rộng thị phần, các doanh nghiệp Việt Nam cũng phải đối mặt với rủi ro gia tăng từ các biện pháp phòng vệ thương

mại và yêu cầu ngày càng khắt khe về tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng và truy xuất nguồn gốc của thị trường Úc trong những năm tới.

Tổng trị giá xuất khẩu thép hình cán nóng của Việt Nam vào Úc từ năm 2023 đến 2025

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

3. Cảnh báo và khuyến nghị

Úc đã áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với thép hình cán nóng nhập khẩu từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan (Trung Quốc) và Thái Lan.

Trong bối cảnh xuất khẩu thép của Việt Nam ngày càng mở rộng sang thị trường Úc, các doanh nghiệp sản xuất và xuất khẩu thép hình cán nóng cần đặc biệt lưu ý đến những rủi ro liên quan đến các biện pháp phòng vệ thương mại. Úc là quốc gia có hệ thống pháp luật về phòng vệ thương mại tương đối chặt chẽ và thường xuyên sử dụng các công cụ như chống bán phá giá, chống trợ cấp và chống lẩn tránh thuế để bảo vệ ngành sản xuất trong nước. Trong những năm gần đây, trước

sự gia tăng đáng kể của lượng thép nhập khẩu từ khu vực châu Á với mức giá cạnh tranh, cơ quan chức năng của Úc đã tiến hành nhiều cuộc điều tra đối với các sản phẩm thép nhập khẩu, đặc biệt là các sản phẩm thép dài, thép kết cấu và thép cán nóng. Do đó, thép hình cán nóng của Việt Nam xuất khẩu sang thị trường này có rủi ro bị điều tra phòng vệ thương mại trong trường hợp lượng xuất khẩu tăng nhanh hoặc có dấu hiệu gây thiệt hại cho ngành sản xuất nội địa của Úc.

Trước bối cảnh đó, các doanh nghiệp Việt Nam cần chủ động xây dựng chiến lược quản trị rủi ro phòng vệ thương mại khi xuất khẩu thép hình cán nóng sang Úc. Trước hết, doanh nghiệp cần thường xuyên theo dõi diễn biến thị trường và các cảnh báo từ Cục Phòng vệ thương mại nhằm nhận diện sớm nguy cơ bị điều tra, đặc biệt khi kim ngạch và thị phần xuất khẩu tăng nhanh trong thời gian ngắn.

Đồng thời, doanh nghiệp cần chú trọng minh bạch hóa hệ thống kế toán, lưu trữ đầy đủ hồ sơ liên quan đến chi phí sản xuất, giá bán và nguồn gốc nguyên liệu nhằm sẵn sàng cung cấp thông tin khi cơ quan điều tra của Úc yêu cầu. Bên cạnh đó, việc đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, tránh phụ thuộc quá lớn vào một thị trường duy nhất cũng là giải pháp quan trọng giúp giảm thiểu rủi ro khi xảy ra các vụ việc phòng vệ thương mại. Doanh nghiệp cũng nên nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật và môi trường của Úc, đồng thời xây dựng chiến lược cạnh tranh dựa trên giá trị gia tăng thay vì chỉ dựa vào lợi thế giá thấp.

Ngoài ra, khi có dấu hiệu bị điều tra, các doanh nghiệp cần chủ động phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước và hiệp hội ngành hàng để tham gia đầy đủ vào quá trình điều tra, cung cấp thông tin chính xác, kịp thời và thuê tư vấn pháp lý chuyên môn khi cần thiết. Việc chuẩn bị tốt về năng lực tuân thủ và minh bạch thông tin không chỉ giúp doanh nghiệp giảm thiểu rủi ro bị áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại bất lợi mà còn góp phần duy trì và mở rộng thị phần của thép hình cán nóng Việt Nam tại thị trường Úc trong dài hạn.



BỘ CÔNG THƯƠNG CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Thực hiện bởi

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

**Địa chỉ: Số 54 Hai Bà Trưng,
Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội**

E-mail: ciew@moit.gov.vn

Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Đỗ Thị Sa

Phó Giám đốc Trung tâm

Nhóm Thực hiện: CIEW

Thiết kế: Nguyễn Mạnh Hùng

Bản quyền của TRAV

